

ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN  
NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP  
**TỔNG CÔNG TY**  
**CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM-CTCP**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 277 /TCTCHKVN-TCKT  
V/v: Giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế  
trên Báo cáo tài chính Quý 4 năm 2022

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 01 năm 2023

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP (ACV) xin gửi tới Quý cơ quan lời chào trân trọng và cảm ơn sự quan tâm, hỗ trợ của Quý cơ quan trong thời gian vừa qua.

Thực hiện theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và Quy chế công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 606/QĐ-SGDHN ngày 29/09/2016 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP xin giải trình về chênh lệch lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính tổng hợp và Báo cáo tài chính hợp nhất Quý 4 năm 2022 của ACV như sau:

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Quý 4/2022	Quý 4/2021	Chênh lệch	
			Số tiền	Tỷ lệ (%)
<b>I. Báo cáo tài chính tổng hợp</b>				
Lợi nhuận sau thuế	1.219.555.440.528	312.421.594.816	907.133.845.712	290,4%
<b>II. Báo cáo tài chính hợp nhất</b>				
Lợi nhuận sau thuế	1.286.917.447.421	292.560.337.836	994.357.109.585	339,9%

Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế Quý 4 năm 2022 chênh lệch trên 10% so với Quý 4 năm 2021 do các yếu tố chủ yếu sau:

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Quý 4/2022	Quý 4/2021	Chênh lệch	
			Số tiền	Tỷ lệ (%)
<b>I. Báo cáo tài chính tổng hợp</b>				
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	4.109.710.516.104	954.244.647.583	3.155.465.868.521	330,7%
Giá vốn hàng bán	2.183.372.059.521	1.125.482.799.188	1.057.889.260.333	94,0%
Doanh thu hoạt động tài chính	635.295.357.924	977.708.996.885	(342.413.638.961)	-35,0%
Chi phí tài chính	28.281.903.163	73.076.149.564	(44.794.246.401)	-61,3%
Chi phí bán hàng	81.596.282.238	3.124.178.568	78.472.103.670	2.511,8%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	947.379.580.430	332.801.146.881	614.578.433.549	184,7%
<b>II. Báo cáo tài chính hợp nhất</b>				
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	4.108.951.086.374	953.750.149.592	3.155.200.936.782	330,8%
Giá vốn hàng bán	2.176.417.038.823	1.115.938.434.758	1.060.478.604.065	95,0%
Doanh thu hoạt động tài chính	633.250.903.020	962.334.137.291	(329.083.234.271)	-34,2%
Chi phí tài chính	28.281.903.163	67.390.215.073	(39.108.311.910)	-58,0%
Lãi trong công ty liên doanh, liên kết	61.748.172.562	(17.905.719.836)	79.653.892.398	444,9%
Chi phí bán hàng	81.596.282.238	3.124.178.568	78.472.103.670	2.511,8%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	950.006.199.791	334.055.955.746	615.950.244.045	184,4%

- Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ trên BCTC tổng hợp và BCTC hợp nhất biến động tăng chủ yếu do thị trường hàng không dần hồi phục trong năm 2022 và các chính sách giá dịch vụ của ACV hỗ trợ các hãng hàng không, các đơn vị kinh doanh dịch vụ tại cảng hàng không trong giai đoạn ảnh hưởng của dịch Covid-19 dần quay trở về mức bình thường.

- Giá vốn hàng bán trên BCTC tổng hợp và BCTC hợp nhất biến động tăng chủ yếu theo sự tăng trưởng của Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ.



- Doanh thu hoạt động tài chính trên BCTC tổng hợp và BCTC hợp nhất biến động giảm so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do giảm Lãi chênh lệch tỷ giá đánh giá cuối kỳ.

- Chi phí tài chính trên BCTC tổng hợp và BCTC hợp nhất biến động giảm so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do giảm khoản trích dự phòng đầu tư tài chính.

- Lãi trong công ty liên doanh, liên kết biến động tăng so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do thị trường hàng không dần hồi phục trong năm 2022, có tác động tích cực trong hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty liên doanh, liên kết có vốn góp của ACV đều hoạt động trong lĩnh vực hàng không.

- Chi phí bán hàng biến động tăng so với cùng kỳ năm 2021 chủ yếu do tăng chi phí nhân viên bán hàng và chi phí điều hành, thương quyền theo sự tăng trưởng của doanh thu bán hàng.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp biến động tăng so với cùng kỳ năm 2021 chủ yếu do trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi theo quy định.

Kính mong Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội xem xét, chấp thuận.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, TGD (để báo cáo);
- Ban kiểm soát (để giám sát);
- VP TCT (để đăng tải lên website);
- Lưu: VT, TCKT.

